

**KẾ HOẠCH
Phòng, chống bệnh Đại, giai đoạn 2026 - 2030
trên địa bàn thành phố Cần Thơ**

Thực hiện Quyết định số 2151/QĐ-TTg ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Chương trình quốc gia phòng, chống bệnh Đại, giai đoạn 2022 - 2030”, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch phòng, chống bệnh Đại, giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn thành phố Cần Thơ, với nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Kiểm soát được bệnh Đại trên đàn chó, mèo nuôi và phần đầu không có người tử vong vì bệnh Đại vào năm 2030, góp phần bảo vệ sức khỏe người dân và cộng đồng.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đối với phòng chống bệnh Đại ở động vật

- Quản lý được trên 90% số hộ nuôi chó, mèo và số chó, mèo nuôi trong giai đoạn 2026 - 2030.

- Tiêm vắc xin Đại cho 80% tổng đàn chó, mèo nuôi trong giai đoạn 2026 - 2030 (tỷ lệ tiêm phòng tính theo số lượng tổng đàn chó mèo thực tế thuộc diện tiêm phòng của thành phố).

- Trên 90% số xã, phường giám sát được chó, mèo mắc và nghi mắc bệnh Đại trong giai đoạn 2026 - 2030.

- Xây dựng thành công ít nhất 05 vùng an toàn dịch bệnh Đại cấp xã, phường.

2.2. Đối với phòng, chống bệnh Đại ở người

- 100% các xã, phường có điểm tiêm vắc xin Đại.

- 100% các xã, phường thực hiện truyền thông nguy cơ và nâng cao nhận thức về bệnh Đại ở cộng đồng, trường học.

- 100% số người tiêm vắc xin phòng bệnh Đại do động vật cắn được báo cáo qua hệ thống báo cáo quốc gia.

- 90% số người bị phơi nhiễm với bệnh Đại được điều trị dự phòng sau phơi nhiễm.

- Phần đầu duy trì từ nay đến năm 2030, thành phố thuộc vùng nguy cơ thấp về bệnh Đại trên người và không có người tử vong vì bệnh Đại.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Quản lý đàn chó, mèo

1.1. Chủ nuôi chó, mèo

Chủ nuôi chó, mèo có trách nhiệm đăng ký, khai báo nuôi chó, mèo với chính quyền cấp xã; cam kết nuôi nhốt chó, mèo trong khuôn viên gia đình; chó, mèo khi đưa ra khỏi nhà phải được xích, rọ mõm và có người dắt để phòng cắn người; nếu để chó, mèo thả rông cắn người thì phải chi trả những chi phí liên quan theo quy định; từng bước áp dụng việc đánh dấu để nhận diện (Đeo vòng cổ) cho chó, mèo đã được tiêm vắc xin Đại.

1.2. Chính quyền các cấp

- Ủy ban nhân dân thành phố: Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chỉ đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y thành phố thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong phòng, chống dịch bệnh động vật, quản lý chó, mèo nuôi; tổ chức hướng dẫn sử dụng Hệ thống báo cáo trực tuyến số liệu dịch bệnh, tổng đàn, báo cáo số liệu tiêm phòng vắc xin Đại đàn chó, mèo, giám sát, vùng, cơ sở an toàn bệnh Đại; hướng dẫn việc quản lý, lập danh sách hộ chăn nuôi chó hoặc sở quản lý chó, mèo; cập nhật số liệu nuôi tại địa phương trên Hệ thống báo cáo trực tuyến quản lý chó, mèo.

- Ủy ban nhân dân xã, phường:

+ Tổ chức quản lý, lập danh sách hộ nuôi chó, mèo hoặc sở quản lý chó, mèo; tổng hợp và cập nhật số liệu chi tiết tại địa phương tối thiểu 02 lần/năm, gửi báo cáo số liệu tổng hợp về Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Chăn nuôi và Thú y thành phố) để cập nhật số liệu vào Hệ thống báo cáo trực tuyến quản lý chó, mèo của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

+ Bố trí đầy đủ kinh phí và nguồn lực cần thiết để tổ chức triển khai kế hoạch tiêm phòng vắc xin Đại cho đàn chó, mèo tại địa phương.

+ Căn cứ tình hình thực tiễn tại địa phương để quyết định thành lập đội bắt chó, mèo thả rông, chó không đeo rọ mõm, nghi mắc bệnh Đại, cưỡng chế tiêm vắc xin Đại cho chó, mèo.

+ Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm hành chính trong quản lý nuôi chó, mèo, không tiêm vắc xin Đại cho chó, mèo theo quy định của pháp luật.

2. Tiêm phòng vắc xin Đại cho đàn chó, mèo

2.1. Yêu cầu chung về tiêm vắc xin Đại

- Đối tượng và phạm vi tiêm phòng: Toàn bộ đàn chó, mèo nuôi trong địa bàn cấp xã; chó, mèo đã tiêm vắc xin Đại nên được đánh dấu để nhận diện (Vòng đeo cổ).

- Thời điểm và tần suất: Hàng năm, ưu tiên tiêm vào trước thời điểm nắng nóng, trước mùa hè hoặc kết hợp với kế hoạch tiêm phòng gia súc đợt 1 (Vào tháng 3 đến tháng 4) và tiếp tục tiêm bổ sung cho đàn chó, mèo mới phát sinh trong đợt tiêm phòng gia súc đợt 2 (Vào tháng 9 và tháng 10). Tổ chức tiêm vắc xin Đại cho trên 80% đàn chó, mèo đã hết thời gian miễn dịch, mới nuôi, bảo đảm tối thiểu 1 lần/năm trong giai đoạn 2026 - 2030; thường xuyên rà soát, tiêm bổ sung cho đàn chó, mèo mới phát sinh.

- Sử dụng vắc xin: Theo hướng dẫn của nhà sản xuất vắc xin hoặc theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Cục Chăn nuôi và Thú y.

2.2. Tổ chức tiêm vắc xin Đại

- Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Chăn nuôi và Thú y thành phố) tham mưu xây dựng kế hoạch tiêm phòng, giám sát và xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên địa bàn thành phố, trong đó triển khai đến UBND xã, phường công tác tiêm vắc xin Đại cho đàn chó, mèo đồng loạt vào cùng một thời điểm; ưu tiên tập trung tiêm vắc xin Đại cho đàn chó, mèo vào trước thời điểm các tháng có nguy cơ cao (Nắng nóng); thường xuyên rà soát tiêm phòng bổ sung cho đàn chó, mèo mới phát sinh hoặc chưa được tiêm phòng trước đó. Hướng dẫn UBND xã, phường cấp Giấy chứng nhận tiêm phòng bệnh Đại theo quy định và định kỳ đánh giá kết quả triển khai tiêm phòng.

- Ủy ban nhân dân xã, phường: Bố trí đầy đủ kinh phí và các nguồn lực cần thiết để triển khai tiêm phòng vắc xin Đại cho đàn chó, mèo tại địa phương. Có trách nhiệm tuyên truyền, vận động chủ nuôi chó, mèo tích cực phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y thành phố để triển khai tiêm phòng vắc xin Đại cho đàn chó, mèo đảm bảo đạt yêu cầu; tổ chức hướng dẫn, giám sát việc tiêm phòng và cấp Giấy chứng nhận tiêm phòng bệnh Đại, đánh giá kết quả tiêm phòng, thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc theo quy định.

- Thú y xã, phường, những người có chứng chỉ hành nghề thú y, các cơ sở có đủ điều kiện hành nghề khám chữa bệnh cho chó, mèo thực hiện tiêm phòng vắc xin Đại cho chó, mèo và cấp Giấy chứng nhận tiêm phòng (Hoặc sổ tiêm phòng) theo quy định, thực hiện việc báo cáo số liệu tiêm phòng theo hướng dẫn của Chi cục Chăn nuôi và Thú y thành phố.

3. Điều trị dự phòng sau phơi nhiễm cho người

3.1 Yêu cầu chung đối với điều trị dự phòng sau phơi nhiễm

Tất cả những người bị chó, mèo cắn, cào, phơi nhiễm, có nguy cơ nhiễm với bệnh Đại phải được điều trị dự phòng theo đúng hướng dẫn của Ngành Y tế.

3.2 Tổ chức điều trị dự phòng

Sở Y tế chỉ đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố theo dõi, tổng hợp nhu cầu, phối hợp điều phối và bảo đảm khả năng tiếp cận vắc xin phòng Đại, huyết thanh kháng Đại tại các cơ sở tiêm chủng; hướng dẫn, hỗ trợ chuyên môn nhằm tiếp tục duy trì các điểm tiêm vắc xin phòng đại tại các Trung tâm Y tế khu vực; đồng thời, củng cố, mở rộng mạng lưới điểm tiêm vắc xin và huyết thanh kháng Đại, đáp ứng nhu cầu điều trị dự phòng sau phơi nhiễm, đặc biệt tại các khu vực có nguy cơ cao. Phối hợp với Ủy ban nhân dân xã, phường và các sở ngành có liên quan xây dựng kế hoạch phòng chống bệnh đại trên người, hỗ trợ điều trị dự phòng cho người nghèo tại các khu vực đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, người có công với cách mạng, người tham gia công tác phòng chống dịch và các đối tượng đặc biệt khác.

4. Rà soát, hoàn thiện thể chế, chính sách về phòng, chống bệnh Đại

- Rà soát, đề xuất góp ý hoàn thiện các văn bản quy định, hướng dẫn về phòng, chống bệnh Đại; quy định cụ thể việc bắt, nhốt giữ, xử lý chó, mèo thả rông; các quy định về xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi đưa chó không có rọ mõm ra nơi công cộng, không thực hiện tiêm phòng vắc xin Đại cho chó, mèo...

- Nghiên cứu, xây dựng chính sách hỗ trợ mua vắc xin Đại và tổ chức tiêm phòng miễn phí cho đàn chó, mèo tại các ổ dịch, khu vực đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa,...; hỗ trợ xây dựng và duy trì vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh đối với bệnh Đại.

- Xây dựng, sửa đổi, góp ý bổ sung chính sách mua vắc xin Đại cho người; chính sách hỗ trợ vắc xin Đại, tiêm phòng miễn phí cho nhân viên thú y, nhân viên y tế, người tham gia phòng, chống dịch bệnh Đại; điều trị, chăm sóc trong trường hợp rủi ro nghề nghiệp; chính sách hỗ trợ vắc xin Đại, huyết thanh kháng Đại, điều trị dự phòng cho người nghèo/cận nghèo tại các khu vực đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa,...; chính sách thanh toán bảo hiểm tai nạn do động vật cắn đảm bảo tất cả những người dân được tiếp cận với dịch vụ tiêm vắc xin phòng Đại.

- Xây dựng quy chế phối hợp giữa cơ quan thú y và cơ quan y tế, bảo đảm kịp thời chia sẻ thông tin bệnh Đại và triển khai nhanh nhất, hiệu quả nhất các biện pháp phòng, chống bệnh Đại.

5. Giải pháp về thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức, thái độ và thay đổi hành vi trong phòng chống bệnh Đại

5.1. Nội dung thông tin, tuyên truyền

- Đặc điểm và tính chất nguy hiểm của bệnh Đại, cách nhận biết người và động vật mắc bệnh Đại, nghi mắc bệnh Đại và biện pháp xử lý, phòng, chống bệnh Đại ở người và động vật; chủ trương, chính sách và quy định về quản lý nuôi chó, mèo và tiêm vắc xin Đại chó, mèo; các biện pháp phòng, chống bệnh Đại, xây dựng vùng an toàn bệnh Đại; xử lý vi phạm các trường hợp vi phạm, không tuân thủ các quy định về quản lý chó, mèo nuôi, tiêm vắc xin Đại cho chó, mèo, không tuân thủ các biện pháp phòng, chống bệnh Đại.

- Nâng cao nhận thức cộng đồng về tính chất nguy hiểm của bệnh Đại và các biện pháp phòng chống bệnh Đại ở người; hướng dẫn người bị chó, mèo cắn xử lý y tế ban đầu ngay sau khi bị chó, mèo cắn và đến các cơ sở y tế để được điều trị dự phòng kịp thời. Không sử dụng thuốc đông y (Thuốc nam, thuốc bắc) hoặc các loại thuốc khác không theo quy định của ngành y tế thay thế vắc xin để điều trị dự phòng bệnh Đại khi bị chó, mèo cắn.

- Các nội dung và tổ chức thực hiện Chương trình quốc gia phòng, chống bệnh Đại, giai đoạn 2026 - 2030 với mục tiêu quan trọng không có người tử vong vì bệnh Đại vào năm 2030.

5.2. Phương thức thông tin, tuyên truyền

- Truyền thông qua các chương trình truyền hình, phát thanh của thành phố, xã, phường, bảng tin công cộng tại nơi đông người, các điểm sinh hoạt văn hóa, sinh hoạt cộng đồng của người dân; báo giấy, báo mạng, trang thông tin điện tử của các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền lưu động ở cơ sở; tuyên truyền, vận động thông qua các báo cáo viên, tuyên truyền viên, cán bộ y tế, thú y cơ sở; xây dựng, in ấn, phát miễn phí các tài liệu tuyên truyền (Tờ rơi, pa nô, sách sổ tay, poster...); truyền thông học đường về phòng, chống bệnh Đại; phát động hưởng ứng Ngày “Thế giới phòng chống bệnh Đại” vào ngày 28/9 hàng năm; tổ chức các hội thảo, hội nghị, tập huấn chuyên đề, các buổi tọa đàm, nói chuyện, giao lưu trực tuyến, tổ chức sự kiện,...

5.3. Thời điểm và tần suất tuyên truyền

Thông tin, tuyên truyền về các nội dung phòng, chống bệnh Đại phải được thực hiện thường xuyên, liên tục, đặc biệt trước thời điểm mùa nắng nóng, thời điểm tổ chức tiêm vắc xin Đại cho chó, mèo nhất là tại các khu vực đông dân cư và có nuôi nhiều chó, mèo, khu vực có nguy cơ cao về bệnh Đại, khu vực ổ dịch.

6. Điều tra, ứng phó, xử lý ổ dịch Đại

Điều tra, xử lý dịch bệnh Đại trên động vật và người bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật về thú y và y tế, cụ thể như sau:

6.1. Chủ nuôi chó, mèo

Chủ nuôi chó, mèo có trách nhiệm báo cáo, cung cấp thông tin chính xác cho chính quyền địa phương, cán bộ thú y, y tế gần nhất khi phát hiện động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh, chết do Đại; cách ly theo dõi động vật có dấu hiệu nghi mắc bệnh Đại, tiêu hủy động vật mắc bệnh Đại theo hướng dẫn của Chi cục Chăn nuôi và Thú y thành phố; nghiêm cấm mua bán, giết mổ, sử dụng sản phẩm động vật nghi mắc bệnh Đại; không vứt xác động vật ra môi trường; thực hiện vệ sinh, khử trùng, tiêu độc, tiêu hủy bắt buộc động vật nghi mắc bệnh, mắc bệnh, chết do bệnh Đại.

6.2. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và UBND xã, phường

Chỉ đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y thành phố hướng dẫn thực hiện tiêu hủy ngay động vật mắc bệnh; tiến hành điều tra ổ dịch và lấy mẫu động vật để xét nghiệm bệnh Đại; thực hiện tiêm vắc xin Đại để phòng, chống dịch bệnh; hướng dẫn thực hiện vệ sinh, khử trùng, tiêu độc, tiêu hủy bắt buộc động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh, chết do bệnh Đại; theo dõi nuôi cách ly động vật nghi mắc Đại cần người theo quy định; trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định công bố dịch, công bố hết dịch theo quy định; tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo các ban ngành chức năng có liên quan tổ chức triển khai phòng, chống bệnh Đại theo quy định; báo cáo dịch bệnh theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; lập biên bản vi phạm hành chính và trình cấp có thẩm quyền ra quyết định xử phạt các trường hợp vi phạm trong phòng, chống dịch bệnh Đại; thông báo cho Sở Y tế để giám sát, phòng chống bệnh Đại.

6.3. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và UBND xã, phường.

Chỉ đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố hướng dẫn xử lý bệnh nhân tử vong do bệnh Đại, tổ chức mai táng theo quy định của bệnh truyền nhiễm cấp tính nguy hiểm nhóm B. Người trong gia đình tiếp xúc trực tiếp, cán bộ y tế tiếp xúc trực tiếp với bệnh nhân cần được điều trị dự phòng; phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y thành phố và chính quyền địa phương để xác định người cần đi điều trị dự phòng, hướng dẫn người bị chó, mèo cắn đi điều trị dự phòng tại các cơ sở y tế; thông báo, chia sẻ kịp thời thông tin người bị chó, mèo cắn phải đi điều trị dự phòng tại cơ sở y tế (trong vòng 24 giờ) cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y thành phố để giám sát, phòng chống bệnh Đại trên động vật; truyền thông, hướng dẫn người bị phơi nhiễm đến các cơ sở y tế để được điều trị dự phòng; phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y thành phố và chính quyền cơ sở để xác định người cần đi điều trị dự phòng, hướng dẫn người bị chó, mèo cắn đi điều trị dự phòng tại các cơ sở y tế; thực hiện các biện pháp chống dịch khác theo quy định hiện hành; thông báo, chia sẻ kịp thời thông tin người bị chó, mèo cắn phải đi điều trị dự phòng tại cơ sở y tế cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y thành phố để giám sát, phòng chống bệnh Đại trên động vật.

6.4. Ủy ban nhân dân xã, phường

- Có trách nhiệm tổ chức xử lý ổ dịch, tiêu hủy động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh Đại; thực hiện các biện pháp phòng, chống bệnh Đại theo quy định; lập chốt kiểm soát tạm thời trên các trục đường giao thông chính ra vào vùng dịch, vùng không chế để ngăn chặn không đưa chó, mèo ra ngoài vùng dịch; phối hợp, điều tra xác định hộ nuôi có chó, mèo mắc, nghi mắc bệnh Đại; thành lập tổ giám sát, bắt và xử lý chó, mèo thả rông, chó, mèo chưa được tiêm vắc xin Đại trong vùng đang có ổ dịch Đại; đặt biển báo khu vực có dịch, hướng dẫn người, phương tiện tránh đi qua vùng dịch; phun khử trùng các phương tiện vận chuyển từ vùng dịch đi ra ngoài; xử lý động vật mắc bệnh trong vùng dịch theo quy định; xử lý các trường hợp vi phạm hành chính theo quy định.

- Căn cứ thực tế tình hình dịch bệnh Đại, tại địa phương tổ chức tiêm phòng khẩn cấp vắc xin Đại cho chó, mèo bảo đảm đạt 80% tổng đàn trở lên.

7. Giám sát bệnh Đại trên động vật

7.1. Giám sát lâm sàng (giám sát bị động)

- Chủ nuôi động vật có trách nhiệm thường xuyên theo dõi chó, mèo, nếu phát hiện động vật có biểu hiện nghi mắc bệnh Đại phải báo ngay cho chính quyền cơ sở, thú y xã, phường hoặc cơ quan thú y, y tế nơi gần nhất; thực hiện các biện pháp ứng phó, xử lý ổ dịch Đại.

- Ủy ban nhân dân xã, phường có trách nhiệm tổ chức kiểm tra ngay khi nhận được thông tin; tổ chức điều tra, xác minh, phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y thành phố lấy mẫu xét nghiệm, xử lý các trường hợp động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh Đại. Tổ chức xử lý ổ dịch, tiêu hủy động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh Đại; tổ chức các biện pháp phòng, chống bệnh Đại theo quy định.

7.2. Giám sát lưu hành vi rút và giám sát sau tiêm phòng (Giám sát chủ động)

Hàng năm, Chi cục Chăn nuôi và Thú y tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố xây dựng kế hoạch, trình UBND thành phố phê duyệt, bố trí kinh phí tổ chức triển khai giám sát lưu hành vi rút, giám sát sau tiêm phòng vắc xin Đại ở động vật; kết quả giám sát có thể sử dụng để chứng minh cơ sở, vùng an toàn bệnh Đại trên động vật.

7.3. Tập huấn nâng cao năng lực giám sát

- Chuẩn hóa chương trình, tài liệu tập huấn phòng, chống bệnh Đại cho hệ thống y tế, thú y các cấp.

- Tập huấn các nội dung về quản lý đàn chó, mèo; kỹ năng bắt, xử lý chó, mèo thả rông. Thực hiện đúng các quy định về bảo quản và vận chuyển vắc xin, theo dõi sau tiêm, đảm bảo an toàn trong và sau khi tiêm vắc xin Đại; kỹ thuật thu thập, bảo quản và vận chuyển mẫu động vật nghi mắc bệnh Đại, bảo đảm an toàn cho người lấy mẫu và chất lượng của mẫu; kỹ năng điều tra, giám sát, chẩn đoán xác định bệnh Đại trên động vật, phân tích tình hình dịch tễ, xác định vùng có nguy cơ lây truyền bệnh Đại, để tiêm vắc xin Đại cho chó, mèo; phối hợp liên ngành y tế trong việc giám sát, lấy mẫu động vật để xét nghiệm bệnh Đại; kỹ năng truyền thông nguy cơ, truyền thông cộng đồng trong công tác phòng, chống bệnh Đại; kỹ năng, phương pháp xây dựng, triển khai kế hoạch xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh Đại.

8. Giám sát bệnh Đại trên người

8.1. Giám sát người bị phơi nhiễm đi tiêm vắc xin phòng đại

- Người bị chó, mèo cắn phải rửa ngay vết thương và đến các cơ sở y tế để được tiêm vắc xin phòng Đại. Các điểm tiêm đảm bảo đủ vắc xin để người dân có thể tiếp cận với việc điều trị dự phòng bệnh đại sau phơi nhiễm; trường hợp nhiều người bị chó, mèo cắn và có biểu hiện nghi mắc bệnh Đại phải báo ngay cho cơ quan thú y địa phương thực hiện các biện pháp ứng phó, xử lý ổ dịch bệnh Đại.

- Tổ chức tiêm phòng bệnh Đại cho người và báo cáo trên hệ thống theo quy định của Chương trình quốc gia phòng chống bệnh Đại trên người.

- Hàng năm, Sở Y tế (Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố) căn cứ tình hình thực tế tiêm điều trị dự phòng của thành phố, xã, phường có báo cáo ca tử vong về bệnh Đại để xây dựng kế hoạch, trình UBND thành phố phê duyệt, bố trí kinh phí triển khai giám sát tiêm phòng vắc xin cho người bị phơi nhiễm bệnh Đại do bị động vật cắn.

8.2. Giám sát bệnh nhân tử vong để phát hiện sự lưu hành của vi rút Đại

- Cán bộ y tế dự phòng có trách nhiệm phối hợp với bệnh viện tổ chức điều tra ngay khi nhận được thông tin, xác minh, lấy mẫu xét nghiệm bệnh nhân lâm sàng lên cơn đại gửi đến Viện Vệ sinh Dịch tễ/Pasteur để chẩn đoán xác định và tìm sự lưu hành của chủng vi rút Đại.

- Tại khu vực có bệnh nhân tử vong do Đại, phối hợp với chính quyền địa phương tiến hành khử khuẩn và phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y thành phố điều tra xử lý ổ dịch Đại trên đàn chó, mèo tại địa phương (Nếu có).

8.3. Nâng cao năng lực giám sát bệnh Đại trên người

- Chuẩn hóa chương trình, tài liệu tập huấn phòng chống bệnh Đại cho hệ thống y tế các cấp.

- Tập huấn các kỹ năng tư vấn, chỉ định và tiêm vắc xin Đại cho cán bộ y tế ở các điểm tiêm vắc xin phòng Đại cho người; kỹ thuật bảo quản và vận chuyển vắc xin, theo dõi sau tiêm; kỹ thuật thu thập, bảo quản và vận chuyển mẫu của người nghi mắc bệnh Đại, bảo đảm an toàn cho người lấy mẫu và chất lượng của mẫu; kỹ năng điều tra, giám sát, chẩn đoán xác định bệnh Đại, phân tích tình hình dịch tễ, xác định vùng, nhóm người có nguy cơ lây truyền bệnh Đại, tiêm phòng vắc xin Đại cho người có nguy cơ cao, xử trí vết cắn, điều trị dự phòng cho người bị chó, mèo cắn, xử lý ổ dịch; phối hợp liên ngành thú y trong việc giám sát, lấy mẫu bệnh Đại trên động vật dựa vào người bị cắn đi tiêm phòng; kỹ năng truyền thông nguy cơ, cách hạn chế bị động vật cắn, truyền thông cộng đồng trước, trong và sau ổ dịch bệnh Đại.

9. Tăng cường năng lực xét nghiệm: Đầu tư, tăng cường năng lực Phòng Chẩn đoán bệnh động vật hiện có, bảo đảm an toàn sinh học, an ninh sinh học phù hợp với việc lấy mẫu xét nghiệm bệnh Đại trên động vật theo quy định; tăng số lượng lấy mẫu xét nghiệm chủ động trên động vật.

10. Xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh Đại: Ủy ban nhân dân xã, phường căn cứ nhu cầu, nguồn lực của địa phương, đẩy mạnh việc tổ chức xây dựng vùng, cơ sở an toàn đối với bệnh Đại theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, khuyến cáo của Tổ chức Thú y thế giới (OIE).

11. Kiểm soát vận chuyển chó, mèo: Tổ chức theo dõi, giám sát, ngăn chặn, xử lý tiêu hủy chó, mèo sản phẩm chó, mèo vận chuyển trái phép vào thành phố; xử lý nghiêm các hành vi vận chuyển chó, mèo không đúng quy định; tổ chức kiểm soát vận chuyển chó, mèo trong nước theo quy định của Luật Thú y, Luật số 146/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật thuộc lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thú y, Luật số 146/2025/QH15; tổ chức lấy mẫu giám sát lưu hành vi rút Đại đối với chó, mèo được vận chuyển.

12. Nghiên cứu khoa học: Tham gia nghiên cứu về đặc điểm dịch tễ, đặc điểm sinh học phân tử của vi rút Đại tại Việt Nam, các phương pháp chẩn đoán, xét nghiệm bệnh Đại, nhận thức, thái độ, thực hành trong quản lý chó, mèo tiêm vắc xin phòng bệnh Đại cho chó, mèo; đánh giá thực trạng người bị chó, mèo cắn và đi tiêm vắc xin phòng bệnh Đại; cải tiến phác đồ điều trị cho người mắc bệnh Đại, giảm đau cho người mắc bệnh Đại.

13. Hợp tác quốc tế: Phối hợp với các tổ chức quốc tế, các nước thực hiện các chương trình, dự án hợp tác quốc tế về phòng, chống bệnh Đại; nghiên cứu chuyên sâu về vi rút, dịch tễ bệnh Đại, vắc xin phòng bệnh và kiểm dịch vận chuyển động vật; thực hiện giám sát, phát hiện mầm bệnh Đại trên động vật nuôi và động vật hoang dã.

14. Hợp tác nghiên cứu, sản xuất và cung ứng vắc xin: Phối hợp, hỗ trợ các doanh nghiệp để tổ chức nghiên cứu, sản xuất, cung ứng vắc xin Đại trên người và động vật, bảo đảm phù hợp, hiệu quả theo yêu cầu của Bộ nông nghiệp và Môi trường, Cục Chăn nuôi và Thú y.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách nhà nước

1.1. Ngân sách địa phương đảm bảo kinh phí cho các hoạt động của địa phương, bao gồm những nội dung chính:

- Tổ chức quản lý đàn chó, mèo tổ chức bắt, xử lý chó, mèo chạy rong, chó, mèo không đeo rọ mõm, không tiêm vắc xin Đại;
- Hỗ trợ mua vắc xin (hàng năm tùy theo khả năng ngân sách nhà nước), tổ chức tiêm vắc xin Đại cho đàn chó, mèo của địa phương đảm bảo đạt trên 80% tổng đàn thuộc diện tiêm phòng trong giai đoạn 2026 - 2030;
- Hỗ trợ mua vắc xin Đại để tiêm phòng khẩn cấp miễn phí cho đàn chó, mèo tại các khu vực có dịch, khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn,...;
- Hỗ trợ điều trị dự phòng cho người nghèo tại các khu vực đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, người có công với cách mạng, người tham gia công tác phòng chống dịch và các đối tượng đặc biệt khác.
- Tổ chức phòng, chống bệnh Đại ở người và động vật; hỗ trợ chi trả công tiêu hủy chó, mèo mắc bệnh, công cho cán bộ y tế, thú y và các lực lượng tham gia công tác phòng, chống dịch;
- Chi trả kinh phí chủ động, bị động lấy mẫu giám sát vi rút Đại, lấy mẫu giám sát sau tiêm phòng và phí xét nghiệm;
- Đào tạo, tập huấn; mua vật tư, dụng cụ, trang thiết bị triển khai Chương trình; thông tin, tuyên truyền;
- Tổ chức tập huấn, xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh Đại;
- Mua và tiêm phòng vắc xin, huyết thanh kháng Đại cho người; kinh phí xây dựng các điểm tiêm phòng vắc xin và huyết thanh kháng Đại cho người bị chó, mèo cắn, cán bộ thú y, đội bắt chó có nguy cơ cao tiếp xúc với bệnh Đại, cán bộ y tế tiếp xúc với bệnh nhân nghi mắc bệnh đại và đi điều tra, xử lý ổ dịch Đại;
- Tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết.

1.2. Trường hợp dịch bệnh bùng phát, có chiều hướng lây lan diện rộng, thành phố không đảm bảo đủ lượng vắc xin, hóa chất để kịp thời phòng, chống dịch bệnh, báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường trình Thủ tướng Chính phủ quyết định xuất cấp hỗ trợ từ nguồn dự trữ quốc gia theo quy định của Luật Dự trữ quốc gia.

1.3. Hỗ trợ tiêm vắc xin Đại miễn phí hoặc hỗ trợ một phần vắc xin Đại sau phơi nhiễm cho các đối tượng người nghèo, người cận nghèo, người dân tộc thiểu số, người có công với cách mạng, những người tham gia phòng, chống dịch trong vùng nguy cơ cao và các trường hợp đặc biệt khác.

1.4. Kinh phí hỗ trợ tiêu hủy chó, mèo mắc bệnh, chết do bệnh Đại; khử khuẩn và mai táng người chết do bệnh Đại được thực hiện theo các quy định hiện hành.

Hàng năm, UBND thành phố quyết định bố trí kinh phí cho các hoạt động của kế hoạch này; chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh Đại theo các quy định của pháp luật.

2. Kinh phí do người dân tự đảm bảo

- Đối với chủ nuôi chó, mèo không được hỗ trợ, phải tự bảo đảm kinh phí mua vắc xin Đại, đánh dấu nhận dạng đã tiêm phòng (Vòng đeo cổ) và tiền công tiêm phòng cho đàn chó, mèo theo hướng dẫn của Chi cục Chăn nuôi và Thú y. Khi dịch bệnh xảy ra, chủ động tiêm vắc xin Đại, vệ sinh, khử trùng tiêu độc.

- Tổ chức, cá nhân vận chuyển, buôn bán chó, mèo, sản phẩm chó, mèo phải chi trả kinh phí lấy mẫu, xét nghiệm bệnh Đại.

- Kinh phí do người bị chó, mèo cắn chi trả cho điều trị y tế dự phòng.

3. Các nguồn vốn hợp pháp khác: Kinh phí do các tổ chức quốc tế, nhà tài trợ, xã hội hóa và từ các nguồn vốn hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, UBND xã, phường và các đơn vị liên quan chỉ đạo tổ chức thực hiện kế hoạch, bảo đảm đúng tiến độ và hiệu quả.

- Hàng năm, xây dựng kế hoạch chi tiết, dự toán kinh phí (lồng ghép chung với Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm) gửi Sở Tài chính thẩm định và trình UBND thành phố phê duyệt theo quy định để tổ chức triển khai thực hiện.

- Chủ trì rà soát, góp ý hoàn thiện các văn bản quy định, hướng dẫn về phòng, chống bệnh Đại và quy định cụ thể việc bắt, nhốt giữ, xử lý chó, mèo thả rong.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu UBND thành phố kiện toàn, củng cố, nâng cao năng lực hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành chăn nuôi và thú y trên địa bàn thành phố theo đúng chủ trương của Đảng, quy định của Luật Thú y, các văn bản chỉ đạo của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm tinh gọn, hiệu quả, hiệu lực, phù hợp với thực tiễn, đáp ứng công tác phòng, chống dịch bệnh động vật tại địa phương.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, giám sát, kiểm tra các xã, phường thực hiện các giải pháp kỹ thuật, chế độ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định của kế hoạch;

- Thường xuyên cập nhật các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ ngành Trung ương và tình hình dịch bệnh tại các địa phương tham mưu UBND thành phố điều chỉnh, bổ sung kế hoạch và chỉ đạo, hướng dẫn các biện pháp kỹ thuật trong phòng, chống dịch bệnh Đại nhằm bảo đảm thực hiện có hiệu quả kế hoạch này.

- Chỉ đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y thành phố:

+ Tổ chức triển khai quyết liệt, có hiệu quả kế hoạch liên quan đến quản lý chó, mèo nuôi, phối hợp, hướng dẫn triển khai công tác tiêm vắc xin Đại ở các xã, phường, giám sát bệnh Đại trên động vật; bảo đảm nguồn cung ứng vắc xin tiêm phòng Đại cho động vật.

+ Xây dựng các tài liệu truyền thông về phòng, chống bệnh Đại; tổ chức tập huấn, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát quản lý tổng đàn chó mèo nuôi và công tác tiêm phòng vắc xin, xử lý đối với các trường hợp vi phạm các quy định về phòng, chống bệnh Đại theo thẩm quyền.

+ Hàng năm, chủ động tổ chức giám sát vi rút Đại (Bao gồm cả giám sát sau tiêm phòng); điều tra, xác định nguyên nhân dịch bệnh; tổ chức xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh đối bệnh Đại trên động vật; tập huấn, thẩm định, đánh giá cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh đối với bệnh Đại.

+ Rà soát, xây dựng ứng dụng điện tử và tổ chức hướng dẫn sử dụng hệ thống trực tuyến quốc gia để phục vụ việc đăng ký, báo cáo số liệu quản lý tổng đàn, số liệu tiêm phòng vắc xin và dịch bệnh,...

+ Tổ chức triển khai có hiệu quả chương trình, dự án ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác thú y, đặc biệt trong phòng, chống dịch bệnh động vật và dịch bệnh Đại; tham gia thực hiện nghiên cứu khoa học; xây dựng bản đồ dịch tễ và hợp tác quốc tế.

+ Hàng năm, xây dựng các tài liệu truyền thông về phòng chống bệnh Đại, giám sát, xử lý ổ dịch, tập huấn và đào tạo, nghiên cứu khoa học; tổ chức hội nghị, hội thảo, báo cáo thống kê số lượng chó, mèo nuôi, tiêm phòng bệnh Đại, đánh giá việc thực hiện quản lý đàn chó, mèo và kết quả tổ chức thực hiện kế hoạch trên địa bàn thành phố gửi về cấp trên theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế chỉ đạo các địa phương và đề xuất UBND thành phố tổ chức hội nghị tổng kết (Vào năm 2030) việc triển khai và thực hiện Chương trình quốc gia phòng, chống bệnh Đại theo chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

2. Sở Y tế

- Chỉ đạo tổ chức triển khai quyết liệt, có hiệu quả các hoạt động của kế hoạch liên quan đến lĩnh vực y tế. Chủ trì tham mưu, đề xuất, xây dựng các chiến lược, chính sách về phòng chống bệnh Đại trên người.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động, dự toán kinh phí triển khai các nội dung của kế hoạch về phòng, chống bệnh Đại trên người.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, giám sát các đơn vị, địa phương trong việc thực hiện các hoạt động của phòng, chống bệnh Đại trên người, đảm bảo đúng mục tiêu, đúng tiến độ; kịp thời phát hiện và xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện kế hoạch.

- Hướng dẫn kỹ thuật về công tác tiêm vắc xin phòng Đại và huyết thanh kháng Đại. Tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác tiêm phòng vắc xin Đại và huyết thanh kháng Đại cho người trên địa bàn thành phố.

- Tham gia thực hiện các nghiên cứu khoa học về bệnh Đại và các lĩnh vực có liên quan; đánh giá, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định hiện hành.

- Hàng năm tổ chức đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch trên người; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường chỉ đạo các địa phương và đề xuất UBND thành phố tổ chức hội nghị tổng kết (Vào năm 2030) việc triển khai và thực hiện kế hoạch phòng, chống bệnh Đại theo chỉ đạo của Bộ ngành trung ương.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Y tế, các Sở, ngành có liên quan tuyên truyền trên các cơ quan thông tấn, báo chí và hệ thống thông tin cơ sở về phòng, chống bệnh Đại, giai đoạn 2026 - 2030; nguy cơ dịch bệnh Đại, các biện pháp phòng, chống dịch bệnh để người dân hiểu rõ sự nguy hiểm của bệnh Đại, chủ động áp dụng các biện pháp phòng, chống bệnh.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Y tế tổ chức xây dựng, thực hiện kế hoạch truyền thông học đường về phòng, chống bệnh Đại.

5. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Y tế tham mưu UBND thành phố bố trí kinh phí thường xuyên hàng năm theo khả năng cân đối ngân sách địa phương, theo phân cấp và theo quy định quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và Sở Y tế tổ chức nghiên cứu khoa học, tổ chức triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ ứng dụng trong công tác phòng, chống bệnh Đại.

7. Công an thành phố

Phối hợp với các lực lượng chức năng liên quan, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, Sở Y tế và chính quyền các địa phương trong công tác kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp kinh doanh, vận chuyển chó, mèo không rõ nguồn gốc. Chỉ đạo lực lượng cảnh sát giao thông và công an các địa phương tham gia các Đoàn kiểm tra liên ngành phòng, chống dịch bệnh động vật các cấp; điều tra, xử lý các trường hợp chó, mèo cắn người gây tử vong.

8. Báo và Phát thanh, Truyền hình Cần Thơ

Chủ động phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Y tế xây dựng kế hoạch và bố trí kinh phí của các đơn vị để tổ chức thông tin, tuyên truyền về các biện pháp phòng, chống bệnh Đại và thực hiện các nội dung Kế hoạch phòng chống, bệnh Đại, giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn thành phố.

9. Ủy ban nhân dân xã, phường

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Y tế và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện tốt kế hoạch này. Chỉ đạo Phòng chuyên môn xây dựng kế hoạch phòng, chống bệnh Đại của địa phương và trình phê duyệt thực hiện kế hoạch và trong kế hoạch cần có sự phân công trách nhiệm cụ thể cho từng đơn vị, tổ chức, cá nhân nuôi chó, mèo để có cơ sở thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống bệnh Đại.

- Hàng năm cân đối, ưu tiên bố trí kinh phí trong phạm vi dự toán được giao để thực hiện kế hoạch; bố trí nguồn lực, vật tư, phương tiện, quỹ đất để chống dịch, tiêu hủy động vật mắc bệnh khi có dịch; tổ chức tuyên truyền, phổ biến (Bằng nhiều hình thức khác nhau như Đài truyền thanh của địa phương, niêm yết nhà thông tin khu vực, áp,...) về các quy định quản lý đàn chó, mèo nuôi và các chính sách hỗ trợ trong phòng chống bệnh Đại đến người chăn nuôi.

- Chỉ đạo Phòng chuyên môn phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y thành phố hàng năm, báo cáo thống kê: số lượng chó, mèo nuôi và chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch tiêm phòng vắc xin Đại cho đàn chó, mèo tại địa phương đảm bảo tỷ lệ tiêm phòng theo kế hoạch được giao; báo cáo kết quả tổ chức thực hiện kế hoạch của địa phương gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục chăn nuôi và Thú y thành phố) để tổng hợp, phân tích, đánh giá và đề xuất các giải pháp phòng, chống dịch bệnh.

- Tổ chức giám sát, thành lập các đoàn kiểm tra xử lý đối với chủ nuôi chó, mèo vi phạm các quy định về phòng, chống bệnh Đại và để chó, mèo cắn người; giám sát, đánh giá kết quả tổ chức thực hiện công tác quản lý đàn chó, mèo, tổ chức tiêm phòng, kết quả tiêm phòng, xử phạt vi phạm hành chính của chính quyền địa phương.

- Tổ chức và hỗ trợ chi phí điều trị dự phòng sau phơi nhiễm bệnh Đại cho người nghèo, người cận nghèo, người dân tộc thiểu số, người ở vùng sâu, vùng xa, trẻ em dưới 6 tuổi trong vùng dịch, người có công với cách mạng, cán bộ thú y và y tế nguy cơ cao, những người tham gia phòng, chống dịch và các trường hợp đặc biệt khác.

- Tổ chức xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh đối với bệnh Đại trên động vật.

- Kiện toàn, củng cố, nâng cao năng lực Thú y xã, phường theo đúng chủ trương của Đảng, quy định của Luật Thú y, các văn bản chỉ đạo của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm tinh gọn, hiệu quả, hiệu lực, phù hợp với thực tiễn, đáp ứng công tác phòng, chống dịch bệnh động vật tại địa phương.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai các nội dung, giải pháp của kế hoạch trên địa bàn; đồng thời báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Y tế kết quả thực hiện theo quy định.

10. Tổ chức, cá nhân nuôi chó, mèo

Tổ chức, cá nhân nuôi chó, mèo thực hiện: Đăng ký việc nuôi chó, mèo; nuôi nhốt chó, mèo trong khuôn viên gia đình. Chó, mèo khi đưa ra khỏi nhà phải được xích, rọ mõm và có người dắt đi phòng cắn người; đảm bảo vệ sinh thú y, vệ sinh môi trường; tiêm vắc xin phòng Đại cho chó, mèo và phải thanh toán các khoản chi phí quản lý đàn chó, mèo, tiêm phòng theo quy định; theo dõi vật nuôi, khi phát hiện có dấu hiệu bất thường, phải nhốt con vật đó để theo dõi và báo cho thú y xã, phường UBND xã, phường hoặc cơ quan thú y nơi gần nhất. Không được vận chuyển hoặc bán động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh Đại; khi động vật được xác định mắc bệnh Đại, chủ nuôi phải chấp hành tiêu hủy con vật, thực hiện vệ sinh khử trùng tiêu độc toàn bộ chuồng nuôi, dụng cụ nuôi, phương tiện vận chuyển, môi trường, thức ăn, chất thải và các vật dụng khác đã tiếp xúc với con vật mắc bệnh. Những con vật nghi mắc bệnh Đại phải nhốt để theo dõi trong 10 ngày, tiêm vắc xin Đại cho chó, mèo khỏe mạnh trong ổ dịch, vùng dịch; chủ nuôi có chó, mèo mắc bệnh Đại hoặc nghi Đại cắn, cào người khác phải bồi thường theo quy định của pháp luật; tổ chức, cá nhân buôn bán, vận chuyển, giết mổ chó, mèo, sản phẩm chó, mèo phải chi trả kinh phí lấy mẫu, xét nghiệm mẫu bệnh Đại theo quy định.

11. Tổ chức, cá nhân hành nghề khám, chữa bệnh chó, mèo

Thực hiện tiêm vắc xin phòng bệnh Đại, đánh dấu để nhận diện chó, mèo đã tiêm vắc xin, cấp sổ tiêm phòng và định kỳ hàng tháng báo cáo tổng hợp số liệu tiêm phòng vắc xin Đại cho chó, mèo đến cơ quan thú y địa phương; trong trường hợp khám và điều trị nếu phát hiện chó, mèo mắc, nghi mắc bệnh Đại phải báo cáo ngay cho thú y xã, UBND cấp xã hoặc cơ quan thú y nơi gần nhất để xử lý kịp thời.

Trên đây là nội dung Kế hoạch phòng, chống bệnh Đại, giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn thành phố Cần Thơ. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Chăn nuôi và Thú y thành phố) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ NN&MT;
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Sở: NN&MT, YT, VH, TT&DL, GD&ĐT, TC, KH&CN, CT;
- Công an thành phố;
- VP. UBND thành phố (2I, 3B);
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Cần Thơ;
- UBND xã, phường;
- Lưu: VT, CT.

28 KH

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Chí Hùng